TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/DS-ST.
Ngày: 26/7/2024.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí
Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa *tham gia phiên toà:* Ông Trần Xuân Thìn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2024/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 618/2024/QĐST-DS, ngày 26/6/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Lũy**, sinh năm: 1978.
Địa chỉ: Số 17/2, tổ 15, khu phố 3, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Thái Thoan**, sinh năm: 1988.
Địa chỉ: Số 348, đường Phạm Văn Thuận, khu phố 4, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ái**, sinh năm: 1978.
Địa chỉ: Số 52C/1, tổ 2, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Ông Thoan có đơn xin vắng mặt, bà Ái vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Thái Thoan trình bày:

Ngày 07/4/2022 bà Nguyễn Thị Ái có vay của bà Nguyễn Thị Lũy số tiền là 100.000.000đ, khi vay các bên có làm giấy mượn tiền. Giấy mượn tiền này do chính bà Ái là người viết và ký tên trước mặt bà Lũy. Khi vay 02 bên thỏa thuận theo lãi suất Ngân hàng. Tại giấy mượn tiền ngày 07/4/2022 không thỏa thuận thời hạn trả nợ. Tuy nhiên, các bên thỏa thuận bằng miệng với nhau khi nào bà Lũy cần tiền và yêu cầu trả thì bà Ái phải trả toàn bộ số tiền vay cho bà Lũy. Sau khi nhận tiền vay thì bà Ái đã trả được cho bà Lũy 03 tháng tiền lãi và sau đó

không trả thêm bất kỳ khoản nào. Mặc dù, bà Lũy đã nhiều lần yêu cầu bà Ái trả tiền vay nhưng bà Ái vẫn không hợp tác.

Nay nhận thấy, bà Nguyễn Thị Ái đã cố tình né tránh nhiều lần không chịu trả tiền vay cho bà Lũy nên bà Lũy khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc bà Nguyễn Thị Ái phải trả cho bà Nguyễn Thị Lũy số tiền nợ gốc đã vay là 100.000.000đ và lãi suất tính từ ngày 01/7/2022 đến ngày 26/7/2024 là 24 tháng 25 ngày theo mức lãi suất 0,83%/tháng với tổng số tiền lãi là 20.611.666đ.

- Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ái đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và các phiên tòa nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định. Việc chấp hành pháp luật của bị đơn là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lũy đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ái. Buộc bà Nguyễn Thị Ái phải trả cho bà Nguyễn Thị Lũy số tiền nợ gốc là 100.000.000đ và số tiền nợ lãi tính từ ngày 01/7/2022 đến ngày 26/7/2024 theo đúng quy định của pháp luật. Về án phí bà Nguyễn Thị Ái phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về và quan hệ pháp luật, tư cách đương sự: Bà Nguyễn Thị Lũy khởi kiện yêu cầu bà nguyễn Thị Ái phải trả cho bà Lũy số tiền nợ gốc là 100.000.000đ và số tiền nợ lãi tính từ ngày 01/7/2022 đến ngày ngày 26/7/2024 là 20.611.666đ nên căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định bà Nguyễn Thị Lũy là nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Ái là bị đơn trong vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Ái hiện đang sinh sống tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai căn cứ vào Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[3] Về thủ tục tố tụng khác: Ngày 31/5/2024, ông Trần Thái Thoan là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Lũy có đơn xin vắng mặt, bà Nguyễn Thị Ái đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông Thoan, bà Ái.

[4] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Lũy khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ái có trách nhiệm phải thanh toán số tiền nợ gốc là 100.000.000đ và số tiền nợ lãi tính từ ngày 01/7/2022 đến ngày 26/7/2024 là 20.611.666đ.

[4.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lũy là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, bà Lũy khởi kiện và cung cấp được chứng cứ là giấy mượn tiền bản chính ngày 07/4/2022 thể hiện việc bà Lũy có cho bà Ái vay số tiền 100.000.000đ. Mặc dù, tại giấy mượn tiền không thể hiện lãi suất cho vay. Tuy nhiên, bà Lũy khai các bên có thỏa thuận việc bà Ái trả lãi theo mức lãi suất Ngân hàng và thực tế bà Ái đã trả được cho bà 03 tháng tiền lãi. Sau đó ngưng luôn không trả cho bà Lũy bất kỳ khoản tiền nào khác. Nay bà Lũy khởi kiện yêu cầu bà Ái phải trả lãi suất theo mức 0,83%/tháng (9,96%/năm) với số tền là 20.611.666đ là có căn cứ chấp nhận theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[4.2] Theo phiếu xác minh tại Công an phường Long Bình ngày 15/4/2024 (Bút lục 24) xác định bà Nguyễn Thị Ái đang sinh sống tại số 52C/1, tổ 2, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa. Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng cho bà Ái theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bà Ái không đến Tòa để làm việc, cung cấp chứng cứ, hòa giải và xét xử nên được coi là trường hợp bỏ mặc việc Tòa án giải quyết tranh chấp giữa bà và bà Lũy và mặc nhiên thừa nhận nợ.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ái phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.030.583đ. Bà Nguyễn Thị Lũy được nhận lại số tiền 2.852.750đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002032 ngày 03/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[6] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, 68, Điều 147; Điều 203, Điều 220, Điều 227, 228, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng vào Điều 119; 463; 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lũy đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ái về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc bà Nguyễn Thị Ái phải trả cho bà Nguyễn Thị Lũy tổng số tiền là 120.611.666đ (Trong đó, tiền nợ gốc là 100.000.000đ, nợ lãi là 20.611.666đ).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ái phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.030.583đ. Bà Nguyễn Thị Lũy được nhận lại số tiền 2.852.750đ tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai thu số 0002032 ngày 03/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Đào